

Questionnaire For ODP Applicants

Date:

A. Basic Identification

1. Name: TRẦN KIM THOA
2. Other name: NO
3. Date, place of birth: 31. May 1947 - Vĩnh phúc - Sadec province
4. Residence address: 72/1 Khóm 3 - Phường 2 - Thị xã Sadec
Tỉnh Đồng Tháp - South Vietnam
5. Mailing address: above (4)
6. Current occupation: Beautiful Trading

B. Relative to Accompany me:

- | Name | Date of birth | Place of birth | Sex | Relationship |
|----------------|---------------|----------------|--------|--------------|
| 1. CAO THI TUA | 1949 | Cửu Long | Female | Wife |
2. Complete Family listing (living/dead).
1. Father: TRẦN VĂN BA - dead: 1949
 2. Mother: BUI THI MANH - 38/2 Khóm 3 - Phường 2 - Thị xã Sadec - Đồng Tháp - South Vietnam
 3. Siblings: Trần duy Dầy - Phường 3 - CAI Lanh - Đồng Tháp - S. Vietnam
Trần thị Tuyết Nga - 38/2 - Khóm 3 - Phường 2 - Thị xã Sadec - Đồng Tháp - South Vietnam

F. Service with GVN or RVNAF by you or your spouse:

1. Name of person serving: TRẦN KIM THOA
2. Date: 16 September 1967 to 30 April 1975
3. Last rank: SFC
4. Ministry, office, Military Unit: Calibration Army Center (RVNAF)
5. Name of Supervisor / Co: Major TRUONG TAN XUAN
6. Reason for leaving: Seeking for new life
7. Name of American Advisor (s) (missing)
8. US Training Course in Vietnam: English Language Course
9. US Awards or Certificates: English Language Course certificate
10. Training outside Vietnam of you or your spouse:
 1. Name Student (Trainee): TRẦN KIM THOA
 2. School and school address: United States Ordnance Center
- and School - Aberdeen Proving Ground - Maryland 21005
 3. Date: From August 71 to July 26 1972
 4. Description of Course: Calibration Specialist & Technician:
That means Calibrate: DC & low frequency, waveform & physical, every items be back exactly value, level.
 5. Who paid for Training? - MACV
11. Reeducation of you or your spouse:
 1. Name of person in Reeducation: TRẦN KIM THOA
 2. Total time in Reeducation: TWO years, Eight months
 3. Still in Reeducation: NO

I. Any Additional Remark..

I want to leave VN for the US, because I am seeking for new life. I continue to learn my calibration division. I hope you know what I will do.

Signature



Date:

2nd August 88

Tran Kim Thoa

J. All documents copies attached to this questionnaire

1. Calibration specialist & technician Diploma
2. English language certification
3. Marriage certification
4. My I.D card.
5. Relief Reeducation Camp.

Chào chị,

Mãi đến hôm nay, em mới viết thư cho chị.
Em đã nhận được thư của chị vào Tháng 9/15
Báo Hinh kể về tam quân tướng.
Và bây giờ, em lại thư cho chị và nhà chị
giúp hộ em, để mà em vào mình gặp chị
ở một ngày không xa lắm. Song, em có
khuyến khích nghị quyết từ trước - từ trước
có công dân đi hy vọng, ngay tâm Tạng của
em rồi - sự thực không gì đã đi như nước
vực.

Đây, em gửi chị một ít di ảnh kèm
theo đây, mong chị vui lòng giúp đỡ đến
cung; thật lòng mà nói em chẳng mong gì
nó trở thành sự thật ?!

Em rất thương, Hinh nhất bình thường
với ngày tháng, lao động giờ và tất cả.
Kính từ thân từ chị cùng bà em bên này
Chúc khỏe tất cả.

Chào thân ái
em của chị



2/1/16. Latet

Sa Đéc, ngày 24 tháng 3 năm 1984QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH ĐỒNG THÁP

" V/v Quản chế tại địa phương "

---700---

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ban hành ngày 9 tháng 7 năm 1983

Căn cứ sắc lệnh 175/SL ngày 18 tháng 6 năm 1953 của Chủ tịch nước quy định biện pháp quản chế.

Theo biên bản số 09/BB-CAT ngày 2 tháng 8 năm 1983 của các ngành Nội chính, về việc xét quản chế tại địa phương các can phạm ở các trại giam trong tỉnh.

Theo công văn số 90/C16 ngày 24 tháng 1 năm 1984 của Bộ Nội Vụ.

Theo đề nghị của ông Giám đốc Công an tỉnh

QUYẾT ĐỊNH

Điều I: Quản chế tại địa phương trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 24 tháng 3 năm 1984 đến ngày 24 tháng 3 năm 1985

- Họ và tên: TRẦN KIM THOA
- Ngày tháng năm sinh: 1947
- Sinh quán: Vĩnh phước, Sa đéc
- Trú quán: 73/1 khóm 3, phường 2, Thị xã Sa đéc. ĐT

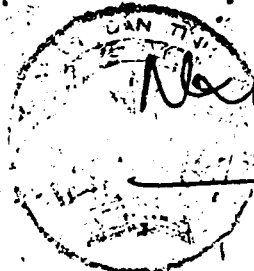
Điều II: Các ông Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Sa đéc, UBND phường 2, thị xã Sa đéc và can phạm có tên nêu trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

NƠI NHẬN

- Văn phòng UBND tỉnh
- UBND phường 2
- VKSND tỉnh
- Đường sự
- Lưu

TM. UBND TỈNH ĐỒNG THÁP

Chủ tịch



Nguyễn Xuân Trường

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **340513923**

Họ tên: **TRẦN-KIM-THOÀ.**



Sinh ngày: **31-05-1947**

Nguyên quán: **Tân-Phủ-Đông,**

Sađéc, Đồng-Tháp.

Nơi thường trú: **38/2, Hoa-Khánh,**
Tân-Phủ-Đông, Sađéc, Đ-Tháp.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi g: 3,5 cm
dưới trước mép phải.

ĐT Ngày 17 tháng 12 năm 1981

KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



Chào
Võ. Chai Hòa

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **070513923**

Họ tên: **TRẦN KIM THOA.**

sinh ngày: **31-05-1947**

Nguyên quán: **Tân Phú Đông, Sa Đéc, Đồng Tháp.**

Nơi thường trú: **38/2, Hẻm-Khánh Tân Phú Đông, Sa Đéc, Đ. Tháp.**

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không.**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi **7:3,5 cm**
dưới trước máp phải.

Đã **12-1-1981**

TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thái Hòa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 00011323

Họ tên: TRẦN KIM-THOA.



Sinh ngày: 31-05-1947

Nguyên quán: Tân Phú-Đông,

Sa Đéc, Đồng-Tháp,

Nơi thường trú: 38/2, Hoa-Khánh,

Tân-Phú-Đông, Sa Đéc, Đ-Tháp.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
REPUBLIC OF VIET-NAM

TRƯỜNG SINH-NGŨ QUÂN-ĐỘI
ARMED FORCES LANGUAGE SCHOOL



CHỨNG CHỈ HỌC TRÌNH
CERTIFICATE OF TRAINING

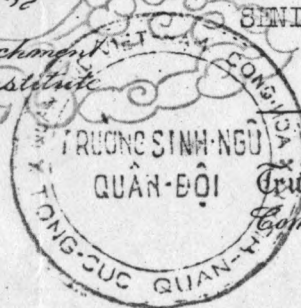
Chứng nhận *Trung Sĩ* **TRẦN - KIM - THOA** *Sq.* 67/801.355
This is to certify that
đã thụ huấn xong chương trình *The American Language Course*
has successfully completed *21/70* *Anh - ngữ* *lớp - học*
Hóa *Class*
Thời gian *32 tuần lễ* Điểm môn khóa *61/100*
Duration *ECL score* *Ngày thi: 21. 6. 1971*

Ray T. Pryor
RUT. PRYOR, GS-12
Đại diện Viện Ngữ học Hoa Kỳ
Representative

Language Training Detachment
US Defense Language Institute

Charles L. McMillin
CHARLES L. McMILLIN
LT COL, USAF
SENIOR ADVISOR

Masami Watanabe
MASAMI WATANABE, GS-11
Đi-quan khảo thí MACV
Testing Officer
Training Directorate
US. MAC-V



Chi-huy-Trưởng
Trưởng Sinh-Ngữ Quân-Đội
Commandant RVN/AFLS

Duyệt ký
Số 5936 /TSNQB/KHL/KT
Ngày 21. 07. 1971

U. S. Army Ordnance Center and School

Aberdeen Proving Ground
Maryland

Diploma

SERGEANT FIRST CLASS TRAN KIM THOA

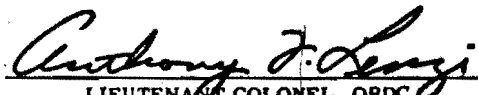
on the twenty-sixth day of July, nineteen hundred and seventy-two, successfully completed
all studies prescribed for the

CALIBRATION TECHNICIAN AND SPECIALIST COURSE

U. S. Army Ordnance Center and School, Aberdeen Proving Ground, Maryland.

In witness whereof we have hereunto set our hands this twenty-sixth day of July,
nineteen hundred and seventy-two.

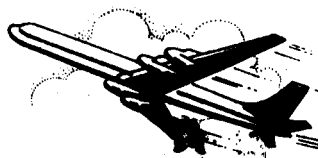
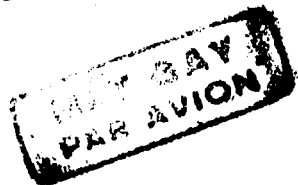
SEAL


LIEUTENANT COLONEL, ORDC
SECRETARY


BRIGADIER GENERAL, USA
COMMANDING

Trần Kim Thoa
78/1 Khóm 3 - Phường 2.
Thị xã Sadec - Đồng Tháp
S. Vietnam

SEP 29 1986



VIA AIR MAIL PAR AVION



To: KIM MINH THO
P.O box 5485 - Arlington
Va. 22205 - 0635
U.S.A.



Sa Đéc, ngày 24 tháng 3 năm 1984QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH ĐỒNG THÁP

" V/v Quản chế tại địa phương "

---700---

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ban hành ngày 9 tháng 7 năm 1983

Căn cứ sắc lệnh 175/SL ngày 18 tháng 8 năm 1953 của Chủ tịch nước quy định biện pháp quản chế.

Theo biên bản số C9/BB-CAT ngày 2 tháng 8 năm 1983 của các ngành Nội chính, về việc xét quản chế tại địa phương các can phạm ở các trại giam trong tỉnh.

Theo công văn số 90/CL6 ngày 24 tháng 1 năm 1984 của Bộ Nội Vụ.

Theo đề nghị của ông Giám đốc Công an tỉnh

QUYẾT ĐỊNH

Điều I: Quản chế tại địa phương trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 24 tháng 3 năm 1984 đến ngày 24 tháng 3 năm 1985

- Họ và tên: TRẦN KIM THOA

- Ngày tháng năm sinh: 1947

- Sinh quán: Vĩnh Phước, Sa Đéc

- Trú quán: 73/1 khóm 3, phường 2, Thị xã Sa Đéc. DT

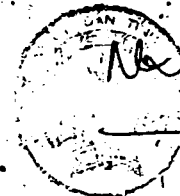
Điều II: Các ông Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã Sa Đéc, UBND phường 2, thị xã Sa Đéc và can phạm có tên nói trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./,

NƠI NHẬN

- Văn phòng UBND tỉnh
- UBND phường 2
- VKSND tỉnh
- Đường sự
- Lưu

TM. UBND TỈNH ĐỒNG THÁP

Chủ tịch



Nguyễn Văn Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **Đ 101 3923**

Họ tên: **TRẦN KIM THOA.**

Ngày sinh: **31-05-1947**

Nguyên quán: **Tân Phú Đông, Sa Đéc, Đồng Tháp.**

Nơi thường trú: **38/2, Hoa-Khánh, Tân Phú Đông, Sa Đéc, Đ-Tháp.**

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không.**

DAU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi **7:3,5m**
dưới trước mấp phải.

ĐT **12-1-1981**

TRƯỞNG TY CÔNG AN

Chai Xia

U. S. Army Ordnance Center and School

Aberdeen Proving Ground
Maryland

➤ Diploma ➤

SERGEANT FIRST CLASS TRAN KIM THOA

on the twenty-sixth day of July, nineteen hundred and seventy-two, successfully completed
all studies prescribed for the

CALIBRATION TECHNICIAN AND SPECIALIST COURSE

U. S. Army Ordnance Center and School, Aberdeen Proving Ground, Maryland.

In witness whereof we have hereunto set our hands this twenty-sixth day of July,
nineteen hundred and seventy-two.

SEAL

Anthony J. Lenzi
LIEUTENANT COLONEL, ORDC
SECRETARY

John T. Piers
BRIGADIER GENERAL, USA
COMMANDING

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
REPUBLIC OF VIET-NAM

TRƯỜNG SINH-NGŨ QUÂN-ĐỘI
ARMED FORCES LANGUAGE SCHOOL



CHỨNG CHỈ HỌC TRÌNH
CERTIFICATE OF TRAINING

Chúng nhận *Trọng Sĩ* **TRẦN-KIM-THUẬN** *Sq.* 67/801.355
This is to certify that
đã thụ huấn xong chương trình *The American Language Course*
has successfully completed *21/70* *Anh ngữ* *Bổ túc*
hóa
Class *32 tuần lễ* *Điểm môn khóa* *61/100*
Thời gian *Duration* *ECL score* *Ngày thi* *21.6.1971*

Ray T. Lyon
Đại diện Viên Ngữ học Hoa Kỳ
Representative

Language Training Detachment
US Defense Language Institute

Charles L. McEllin
CHARLES L. McELLIN
LT COL, USAF
SENIOR ADVISOR



Vũ Văn
Chỉ-huy Trưởng
Trường Sinh Ngữ Quân-Đội
Commandant RVN/AFLS

William J. Turner
WILLIAM J. TURNER
Si-quan khảo thí MACV
Testing Officer
Training Directorate
US. MAC-V

Đuyệt ký
Số 0926 /TSNQB/KHL/KT
Ngày *21.07.1971*



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam TRAN KIM THOA
Last Middle First

Current Address 73/1 Khóm 3 F2 - Sadec Đồng Tháp VN

Date of Birth 05-31-47 Place of Birth Sadec

Names of Accompanying Relatives/Dependents

Cao Thi Tura wife

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 3-24-84 To 3-24-85

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____

Form Completed By:

Name

Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

4/87

Questionnaire For ODP Applicants

Date:

A. Basic Identification

1. Name: TRẦN KIM THOA
2. Other name: NO
3. Date, place of birth: 31. May ¹⁹⁴⁷ - Vĩnh phúc - Sadec province
4. Residence address: 73/1 Khóm 3 - Phường 2 - Thị xã Sadec
tỉnh Đồng Tháp - South Vietnam
5. Mailing address: above (4).
6. Current occupation: Beautiful Trading.

B. Relative to Accompany me:

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	Relationship
1. CAO THỊ TUA	1949	Cử Long	Female	Wife

D. Complete Family listing (living/dead).

1. Father: TRẦN VĂN BA - dead: 1949
2. Mother: BÙI THỊ MẠNH - 38/2 Khóm 3. Phường 2 - Thị xã Sadec - province.
Đồng Tháp - South Vietnam.
3. Siblings: Trần duy Duyệt - Phường 3. Cao Lãnh - Đồng Tháp - S. Vietnam
Trần thị Tuyết Nga - 38/2 - Khóm 3. Phường 2. Thị xã Sadec
Đồng Tháp - South Vietnam.

F. Service with GVN or RVNAF by you or your spouse:

1. Name of person serving: TRẦN KIM THOA
2. Date: 16 September 1967 to 30 April 1975
3. Last rank: SFC.
4. Ministry, office, Military Unit: Calibration Army Center (RVNAF)
5. Name of Supervisor/CO: Major TRƯỜNG TÂN XUÂN
6. Reason for leaving: seeking for new life.
7. Name of American Advisor(s): (missing)
8. US Training Course in Vietnam: English Language Course.
9. US Awards or Certifications: English Language Course certificate.
6. Training outside Vietnam of you or your spouse.
 1. Name Student (Trainee): TRẦN KIM THOA
 2. School and school address: United States Ordnance Center
- and School - Aberdeen Proving Ground - Maryland.
21005
 3. Date: From August 71 to July 26. 1972
 4. Description of Course: Calibration Specialist & Technician:
that means Calibrate: DC 2 in Frequency, Microwave &
physical, every items to back exactly value, level.
 5. Who paid for training? - NACV.

H. Reeducation of you or your spouse:

1. Name of person in Reeducation: TRẦN KIM THOA
2. Total time in Reeducation: TWO years, Eight months
3. Still in Reeducation: NO

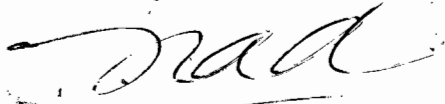
Any Additional Remark.

I want to leave VN for the US, Because : a. Seeking for new life. b. Continue to learn my calibration division. I hope you know what I will do.

Signature

Date :

2nd August. 86.



Tran Kim Hoa

J. ALL documents copies attached to this questionnaire

1. Calibration specialist & Technician Diploma
2. English language certification
3. Marriage certification
4. My I.D card.
5. Relief Reeducation Camp.

C O N T R O L

☒ Card
☐ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☒ Form "D"
☒ ODP/Date 4/87
☐ Membership; Letter